

Số: /2026/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 7 năm 2026

Dự thảo lần 1

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại**  
**trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Báo chí số 126/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;*

*Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*

*Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số /TTr-SVHTTDL ngày tháng 7 năm 2026;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2.** Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Quyết định này cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

Bãi bỏ Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) ban hành Quy chế hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ VHTTDL;
- Cục KTVB và Tổ chức THPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- UBND xã, phường trên địa bàn tỉnh;
- Trung tâm Công nghệ và Công TTĐT tỉnh (dăng tải);
- Lưu: VT, NC, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đỗ Hữu Huy**

## **QUY CHẾ**

### **Quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số     /2026/QĐ-UBND  
ngày    tháng    năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về công tác quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc quản lý, tổ chức triển khai hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh Đắk Lắk.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

#### **Điều 3. Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh Đắk Lắk

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

b) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì làm đầu mối phối hợp với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá tỉnh Đắk Lắk ở nước ngoài, phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện các hoạt động đối ngoại của tỉnh.

c) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trong phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

#### **2. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại**

a) Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành và ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, đề án, dự án, quy hoạch, chương trình, kế hoạch về hoạt động thông tin đối ngoại.

b) Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu khoa học về thông tin đối ngoại; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ và các đối tượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

c) Quản lý, hướng dẫn cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh thực hiện công tác thông tin đối ngoại; chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương, của tỉnh và nước ngoài; tổ chức theo dõi và tổng hợp dư luận báo chí trong nước và ngoài nước thông tin về tỉnh Đắk Lắk.

d) Hợp tác quốc tế về hoạt động thông tin đối ngoại.

đ) Kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh theo quy định của pháp luật.

e) Tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại, đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại về tỉnh Đắk Lắk.

#### **Điều 4. Nguyên tắc quản lý hoạt động thông tin đối ngoại**

1. Tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các điều ước quốc tế mà Nhà nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; tuân thủ pháp luật và phong tục tập quán của nước sở tại.

2. Bảo đảm không ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, uy tín, hình ảnh, quan hệ ngoại giao, hợp tác quốc tế của Việt Nam và của tỉnh Đắk Lắk; bảo vệ bí mật nhà nước.

3. Chủ động triển khai công tác thông tin đối ngoại của tỉnh một cách toàn diện, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn. Kết hợp chặt chẽ thông tin đối nội và đối ngoại. Tăng cường trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp và chia sẻ thông tin trên môi trường mạng nhằm góp phần nâng cao nhận thức xã hội, tăng cường sự hiểu biết, thu hút đầu tư, xây dựng và quảng bá hình ảnh tỉnh Đắk Lắk.

4. Bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời theo đúng định hướng thông tin tuyên truyền đối ngoại của Đảng, Nhà nước và của tỉnh Đắk Lắk trong từng thời kỳ cũng như các chương trình, kế hoạch, đề án thông tin đối ngoại đã được phê duyệt; việc phát ngôn và cung cấp thông tin phải đúng thẩm quyền theo quy định; không cung cấp, đăng tải, phát tán, đưa tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống nhằm xúc phạm danh dự của tổ chức, danh dự, nhân phẩm của công dân.

5. Khi triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên không gian mạng, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến, phải bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc về bảo mật thông tin; xác thực nguồn tin; kiểm soát nội dung theo quy định của pháp luật; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và ngăn ngừa việc phát tán tin giả, tin sai sự thật về Việt Nam và tỉnh Đắk Lắk; tuân thủ quy định pháp luật về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; quy định của pháp luật về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan quản lý nhà nước trên môi trường mạng.

6. Hoạt động thông tin đối ngoại được triển khai bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền với Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy trong công tác định hướng truyền thông, trong công tác đấu tranh, phản bác các thông tin thiếu chính xác, sai sự thật về Việt Nam và

tỉnh Đắk Lắk; Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trong việc vận động, huy động các nguồn lực tham gia hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

### **Điều 5. Kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại**

1. Kinh phí cho các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định phù hợp với phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Hằng năm, căn cứ kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp vào dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị mình, gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

## **Chương II**

### **QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI**

#### **Điều 6. Thông tin đối ngoại**

Thông tin đối ngoại bao gồm thông tin chính thức về Việt Nam và tỉnh Đắk Lắk, thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Đắk Lắk; thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Đắk Lắk.

#### **Điều 7. Cung cấp thông tin chính thức về tỉnh Đắk Lắk**

1. Thông tin chính thức về tỉnh Đắk Lắk là thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thông tin về tình hình của tỉnh Đắk Lắk trên các lĩnh vực và các thông tin khác được phép công khai theo mục tiêu, định hướng của tỉnh.

2. Thông tin chính thức về tỉnh Đắk Lắk do các cơ quan chuyên môn của tỉnh chủ động cung cấp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Thông tin chính thức về tỉnh Đắk Lắk được cung cấp bằng các hình thức sau đây:

- a) Phát ngôn chính thức tại các sự kiện, diễn đàn trong nước và quốc tế.
- b) Phát ngôn chính thức của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; phát ngôn chính thức của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.
- c) Hoạt động đối ngoại của Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- d) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử, trang thông tin đối ngoại, các kênh nội dung chính thức trên không gian mạng của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã tuân thủ các quy định của pháp luật về an ninh mạng và an toàn thông tin mạng.
- đ) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài của cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Đắk Lắk.

4. Việc cung cấp thông tin chính thức về tỉnh dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

### **Điều 8. Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Đắk Lắk**

1. Thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Đắk Lắk là thông tin về đất và người, lịch sử, các thành tựu trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của tỉnh.

2. Thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Đắk Lắk do các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tới cộng đồng quốc tế, người Việt Nam ở nước ngoài trong đó bao gồm những người đã từng sinh sống, học tập, làm việc, công tác hoặc có nơi sinh, quê quán thuộc địa bàn tỉnh Đắk Lắk trước khi ra nước ngoài, thực hiện theo quy định của pháp luật và chịu sự quản lý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Thông tin về tình hình biên giới, đất liền, biển đảo và những đóng góp thiết thực, hiệu quả nhằm xây dựng biên giới hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển bền vững.

4. Thông tin quảng bá hình ảnh của tỉnh Đắk Lắk được cung cấp bằng các hình thức sau đây:

a) Thông tin đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài tuân thủ các quy định của pháp luật về an ninh mạng và an toàn thông tin mạng.

b) Dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh Đắk Lắk.

c) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

d) Các chương trình, sản phẩm báo chí trên các phương tiện thông tin đại chúng, kênh nội dung chính thức, ứng dụng chính thức trên không gian mạng của các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh tuân thủ các quy định của pháp luật về an ninh mạng và an toàn thông tin mạng.

đ) Sản phẩm báo chí của các cơ quan thông tấn, báo chí; truyền thông nước ngoài.

e) Sản phẩm truyền thông phổ biến, chính thống qua mạng Internet.

g) Hoạt động tiếp xúc, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài.

h) Hoạt động truyền thông trong các sự kiện lớn của tỉnh tổ chức tại nước ngoài.

i) Các phương thức hoạt động thông tin đối ngoại khác theo quy định của pháp luật.

4. Việc cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh của tỉnh Đắk Lắk dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định pháp luật của Việt Nam, pháp luật của quốc gia sở tại.

### **Điều 9. Cung cấp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Đắk Lắk**

1. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Đắk Lắk là thông tin về tình hình thế giới trên các lĩnh vực, thông tin về quan hệ giữa Việt Nam và tỉnh Đắk Lắk với các nước, các địa phương và các thông tin khác nhằm thúc đẩy quan hệ chính trị, kinh tế, văn hóa,

xã hội giữa tỉnh Đắk Lắk với các địa phương, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của tỉnh.

2. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Đắk Lắk do các cơ quan Trung ương, cơ quan của tỉnh, các cơ quan tổ chức khác của Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan thông tấn, báo chí trực thuộc Chính phủ và của tỉnh Đắk Lắk (Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Báo và phát thanh, truyền hình Đắk Lắk) theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, thu thập, tổng hợp và cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền, báo chí và người dân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Các nguồn thông tin được sử dụng để thu thập, tổng hợp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Đắk Lắk bao gồm: Thông tin từ các nguồn công khai, chính thống của nước ngoài; thông tin từ nguồn cơ sở dữ liệu hợp pháp trong và ngoài nước cung cấp; thông tin được chia sẻ, trao đổi thông qua cơ chế phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

3. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Đắk Lắk được cung cấp bởi các cơ quan, tổ chức tại khoản 2 Điều này phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và được thực hiện bằng các hình thức sau:

a) Qua Người phát ngôn.

b) Đăng tải qua Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk và trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương.

c) Tại các cuộc giao ban báo chí định kỳ, đột xuất và các cuộc họp báo.

d) Qua các phương tiện thông tin đại chúng, kênh nội dung chính thức, ứng dụng chính thức trên không gian mạng đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về an ninh mạng và an toàn thông tin mạng.

đ) Thông qua hoạt động báo cáo hoặc cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

e) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 10. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ**

1. Thông tin giải thích, làm rõ là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch về Việt Nam và tỉnh Đắk Lắk.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan khi nhận được thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh Đắk Lắk của các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước có trách nhiệm chủ động cung cấp những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ; triển khai các biện pháp thông tin tuyên truyền cần thiết để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh Đắk Lắk.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật có trách nhiệm tổng hợp dư luận báo chí trong và ngoài nước khi phát hiện các thông tin sai lệch về tỉnh Đắk Lắk hoặc khi nhận được thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh Đắk Lắk; cung cấp những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ và báo cáo Ủy

ban nhân dân tỉnh; triển khai các biện pháp thông tin tuyên truyền cần thiết để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh tỉnh Đắk Lắk.

4. Thông tin có nội dung bí mật Nhà nước phải tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước.

### **Điều 11. Cung cấp dữ liệu thông tin đối ngoại**

1. Dữ liệu thông tin đối ngoại tỉnh Đắk Lắk là dữ liệu được số hóa bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài của các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh giới thiệu, quảng bá về tỉnh Đắk Lắk.

2. Dữ liệu thông tin đối ngoại tỉnh Đắk Lắk được cung cấp cho các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước, phục vụ công tác tra cứu, tìm hiểu, khai thác, nghiên cứu về tỉnh Đắk Lắk.

3. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh có trách nhiệm cung cấp dữ liệu thông tin đối ngoại phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại.

### **Điều 12. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại**

1. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại là các sản phẩm xuất bản bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài để cung cấp thông tin chính thức về tỉnh Đắk Lắk và quảng bá hình ảnh tỉnh Đắk Lắk tới cộng đồng quốc tế và cộng đồng người Đắk Lắk ở nước ngoài.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch xuất bản, phát hành các xuất bản phẩm thông tin đối ngoại trong một số lĩnh vực đặc thù, có tiềm năng trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 13. Sự kiện tổ chức tại nước ngoài**

1. Hoạt động tổ chức, tham gia sự kiện ở nước ngoài của tỉnh Đắk Lắk nhằm quảng bá đất nước, con người, lịch sử, văn hóa của dân tộc Việt Nam và tỉnh Đắk Lắk, tăng cường tình hữu nghị và quan hệ với các nước, vận động thu hút đầu tư, du lịch, trao đổi thương mại, mở rộng hợp tác.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị được giao chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại ở nước ngoài có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lấy ý kiến của Bộ Ngoại giao và cơ quan đại diện Việt Nam tại địa bàn về nội dung, hình thức và thời điểm tổ chức trước khi triển khai thực hiện.

### **Điều 14. Hoạt động hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài để quảng bá về tỉnh Đắk Lắk tại nước ngoài**

1. Các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài được hỗ trợ, tạo điều kiện trong hoạt động viết tin, bài, sản xuất chương trình và thực hiện

các xuất bản phẩm nhằm giới thiệu về tỉnh Đắk Lắk trên các phương tiện thông tin đại chúng của nước ngoài.

2. Hoạt động thông tin, báo chí của cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông nước ngoài tại Đắk Lắk phải tuân thủ quy định về hoạt động, thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật liên quan.

### **Chương III**

## **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**

### **Điều 15. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng và hướng dẫn tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, phê duyệt các đề án, dự án, chương trình, chiến lược, kế hoạch về thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hằng năm của tỉnh Đắk Lắk.

2. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt chấp thuận trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài ở địa phương hoặc ra văn bản chấp thuận khi được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy định hướng công tác tuyên truyền thông tin đối ngoại và cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương và địa phương thông qua các hình thức: giao ban báo chí định kỳ và các cuộc họp báo.

4. Hướng dẫn nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện hợp tác quốc tế trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, đánh giá hiệu quả công tác thông tin đối ngoại của các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan thông tin báo chí của tỉnh.

7. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan nhà nước với các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương.

8. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng và nghiệp vụ thông tin đối ngoại cho cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại tại các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan báo chí, đội ngũ làm công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

9. Kiểm tra, phối hợp xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

10. Chủ trì tham mưu xây dựng báo cáo về hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

11. Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; tham mưu khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

12. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan cung cấp thông tin, giới thiệu, quảng bá về văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Đắk Lắk.

### **Điều 16. Công an tỉnh**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại của các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc tỉnh.

2. Theo dõi, tổng hợp thông tin liên quan đến an ninh đối ngoại của tỉnh Đắk Lắk để đề xuất chủ trương, biện pháp giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch về tỉnh Đắk Lắk.

3. Bảo đảm an ninh, an toàn cho hoạt động thông tin đối ngoại theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước, phát hiện và đấu tranh chống các hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng thông tin đối ngoại chống Việt Nam và gây ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển của tỉnh Đắk Lắk.

4. Tổ chức tham gia các hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ và hướng dẫn của Bộ Công an.

### **Điều 17. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan tham mưu các nội dung hoạt động thông tin đối ngoại ở nước ngoài.

2. Cung cấp thông tin của tỉnh Đắk Lắk cho Bộ Ngoại giao và các cơ quan chức năng để phục vụ công tác tuyên truyền đối ngoại; phối hợp các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá tỉnh Đắk Lắk ở nước ngoài.

3. Thống nhất quản lý phóng viên nước ngoài hoạt động báo chí tại tỉnh Đắk Lắk; xây dựng chương trình hoạt động, tổ chức việc tiếp và trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh; cung cấp thông tin có định hướng, theo dõi và quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài theo quy định của pháp luật.

4. Theo dõi, tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài viết về tỉnh Đắk Lắk phục vụ thông tin đối ngoại.

5. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan cung cấp thông tin chính thức về tỉnh Đắk Lắk cho cộng đồng người Đắk Lắk ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế.

### **Điều 18. Sở Nội vụ**

1. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh Ủy ban nhân dân cấp xã, rà soát, thống kê nhân sự làm công tác thông tin đối ngoại; đề xuất phương án bố trí, sắp xếp cán bộ thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại của tỉnh phù hợp với thực tiễn.

2. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét khen thưởng các tập thể, cá nhân đã có thành tích trong công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 19. Sở Tài chính**

1. Trên cơ sở đề xuất nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại của các cơ quan, đơn vị, địa phương, căn cứ khả năng cân đối ngân sách Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách và theo quy định của pháp luật.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác thông tin đối ngoại về các lĩnh vực kinh tế, tài chính, đầu tư theo chức năng nhiệm vụ được giao.

### **Điều 20. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động thông tin đối ngoại, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan trong việc hướng dẫn, tổ chức thực hiện.

### **Điều 21. Sở Công Thương**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại, hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Tổ chức các chương trình quảng bá sản phẩm, thương hiệu Đăk Lăk ra thị trường quốc tế thông qua các kênh truyền thông đối ngoại.

### **Điều 22. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại và thông tin đối ngoại khu vực biên giới biên, hải đảo. Thông tin tuyên truyền về biển, đảo, biên giới đất liền, tình hình chủ quyền của Việt Nam trên biển Đông; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

### **Điều 23. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường**

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình hành động, các kế hoạch công tác thông tin đối ngoại của đơn vị, địa phương theo hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Hằng năm xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí của đơn vị, địa phương, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của đơn vị, địa phương, gửi Sở Tài chính để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn báo chí trong và ngoài nước, các cuộc họp báo, giao ban báo chí theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

3. Cập nhật thông tin, xây dựng dữ liệu thông tin đối ngoại về sở, ban, ngành, địa phương mình cung cấp cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo hướng dẫn để tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại nhằm quảng bá hình ảnh Đăk Lăk ra nước ngoài.

4. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế trong hoạt động thông tin đối ngoại.

5. Báo cáo, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Phân công tổ chức hoặc cá nhân phụ trách triển khai hoạt động thông tin đối ngoại.

7. Bảo mật thông tin trong phạm vi quản lý của mình theo quy định về bảo mật thông tin; có trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực quản lý.

#### **Điều 24. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk**

1. Triển khai tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án thông tin đối ngoại của tỉnh. Hằng năm xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của đơn vị, gửi Sở Tài chính để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Tổ chức sản xuất các sản phẩm thông tin báo chí, truyền thông đối ngoại đa phương tiện; xây dựng chuyên trang, chuyên mục, bản tin đa ngôn ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin trên các nền tảng truyền thông số về nội dung thông tin đối ngoại. Đồng thời, chủ động sản xuất các sản phẩm báo chí đấu tranh, phản bác kịp thời các thông tin sai lệch, xuyên tạc về tỉnh Đắk Lắk và Việt Nam trên mọi nền tảng truyền thông.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng, quản lý và khai thác dữ liệu thông tin đối ngoại số, tích hợp đa nền tảng về tỉnh Đắk Lắk cung cấp cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo hướng dẫn để tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại nhằm quảng bá hình ảnh Đắk Lắk ra nước ngoài.

4. Phân công tổ chức hoặc cá nhân phụ trách triển khai hoạt động thông tin đối ngoại.

5. Báo cáo, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

### **Chương IV**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 25. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

1. Các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác quản lý, tham mưu, phối hợp và triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh được xem xét khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

### **Điều 26. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này; có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy chế; báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định; đồng thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền.

2. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.